# Phần mở đầu

Luật dân sự là 1 trong những ngành luật rất phổ biến trong cuộc sống, nhưng cũng rất phức tạp bởi tính chất đa dạng, phong phú của nó. Qua bài thuyết trình này, hi vọng sẽ bổ sung thêm kiến thức cho mọi người để mọi người hiểu rõ hơn về LDS, áp dụng vào trong đời sống một cách hiệu quả hơn.

# Khái niệm luật dân sự

(như trong slide)

# Đối tượng điều chỉnh luật dân sự

Khi nghiên cứu luật dân sự, ta cần nghiên cứu 2 phần đó là đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh. Bất kì ngành luật nào cũng đều có đối tượng điều chỉnh.

Ví dụ, trong luật hành chính, đối tượng điều chỉnh là các quan hệ xã hội trong quá trình chấp hành và điều hành, quản lý nhà nước. Hay như trong luật hình sự, nhằm bảo vệ các lợi ích cá nhân, tổ chức, nhà nước bằng việc quy định hành vi nào là nguy hiểm cho xã hội, là tội phạm, đồng thời quy định các chế tài tương ứng.

Căn cứ vào Điều 1, bộ LDS năm 2005, đối tượng điều chỉnh của luật dân sự là quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân. Như vậy, luật dân sự không chỉ bó hẹp trong quan hệ dân sự thuần túy mà nó còn mở rộng sang cả các lĩnh vực hôn nhân, lao động, thương mại,…Qua đó thấy được các nhà làm luật VN muốn xây dựng LDS là ngành luật trung tâm, luật gốc, điều chỉnh những vấn đề cơ bản nhất.

Khi xảy ra tranh chấp, luật chuyên ngành như hôn nhân, lao động, thương mại không điều chỉnh được thì sẽ quay lại luật dân sự, lấy luật dân sự ra để điều chỉnh.

## Quan hệ tài sản

Là những quan hệ xã hội phát sinh giữa người với người thông qua 1 tài sản nhất định, được thể hiện dưới dạng này hoặc dạng khác theo quy định của pháp luật, nhằm thỏa mãn nhu cầu của chủ thể về vật chất hoặc tinh thần.

Trong LDS, các nhà làm luật VN không đưa ra khái niệm, định nghĩa cụ thể thế nào là tài sản mà các nhà làm luật đã sử dụng phương pháp liệt kê về tài sản theo điều 163 bộ LDS, tài sản gồm: vật, tiền, giấy tờ có giá trị, các quyền tài sản.

### Tài sàn gồm

#### Vật

Là một bộ phận của thế giới vật chất, tồn tại một cách khách quan, thỏa mãn nhu cầu nào đó của con người. VD: xe, nhà, tivi, tủ lạnh,…

So với LDS năm 1995 thì LDS năm 2005 có sự thay đổi nhỏ trong định nghĩa về vật. LDS năm 1995, các nhà làm luật nói rằng “tài sản là vật có thực” thì LDS năm 2005 bỏ đi cụm từ “có thực” chỉ nói “tài sản là vật”. điều này là rất phù hợp với thực tế xã hội,=.

Hiện nay, trong các quan hệ dân sự, người ta có thể mua các tài sản mà khi giao kết, tài sản ấy chưa có thực. VD: Kí hợp đồng mua nhà, khi mua mới chỉ trên giấy tờ, chứ chưa có căn nhà đó tồn tại hiện hữu, vật chưa có thực, nhưng giao dịch ấy là có thể đem lại thỏa mãn lợi ích các bên và căn nhà ấy chắc chắn được hình thành trong tương lai, đó được gọi là **tài sản hình thành trong tương lai**.

Như vậy, vật không chỉ là những vật tồn tại hiện hữu mà còn là vật hình thành trong tương lai. VD: đến cửa hàng gỗ đặt làm 1 chiếc bàn học trong 1 tuần, trong trường hợp này thì lúc giao kết, tài sản là chiếc bàn học chưa có thực nhưng chắc chắn có trong tương lai.

#### Tiền

Là một loại hàng hóa đặc biệt, do nhà nước phát hành, có chức năng để thanh toán, lưu thông, cất giữ.

#### Giấy tờ có giá trị

Là những loại giấy tờ có ghi các mệnh giá và có thể dùng để lưu thông, giao lưu được. VD: cổ phiếu, trái phiếu…

#### Các quyền tài sản khác

Là những quyền có giá trị bằng tiền, có thể chuyển dịch được trong giao lưu dân sự. VD: quyền sử dụng đất, quyền đòi nợ, quyền tài sản trong quyền tác giả. VD: nhà thơ Hữu Loan đã bán tác phẩm “màu tím hoa sim” với giá 100tr.

### Đặc điểm quan hệ tài sản

#### Tính ý chí

Quan hệ tài sản hình thành giữa các chủ thể vì lợi ích của các chủ thể, nhằm thể hiện ý chí của chủ thể. VD: A muốn mua 1 chiếc xe để đi lại, A tham gia giao kết mua bán 1 chiếc xe máy. Người bán cũng muốn bán được tài sản ấy để có được tiền, lợi nhuận. Như vậy, xuất phát từ ý chí muốn mua và bán của các bên mà gặp gỡ nhau và hình thành với nhau, có quan hệ về hợp đồng mua bán tài sản.

Tuy nhiên, tính ý chí của chủ thể bị giới hạn bởi lợi ích của nhà nước, công cộng, chủ thể khác. Chủ thể có quyền bày tỏ ý chí nhưng sự bày tỏ đó phải phù hợp với quy định pháp luật, không được xâm phạm đến lợi ích nhà nước, công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác. VD: chúng ta không thể tự do mua bán ma túy vì vi phạm pháp luật, hay không thể tự do mua bán dâm vì pháp luật cấm.

#### Tính đền bù ngang giá

VD: A bán xe, B trả tiền cho A là 1tr thì 1tr này được coi là đền bù ngang giá. Người bán nhận được tiền và người mua nhận được hiện vật.

Tính đền bù thể hiện đền bù ngang giá trong trao đổi chứ không phải đền bù theo giá trị thực của vật. VD: A mở tiệm trà tranh, sau khi tính toán chi phí chia ra thì một cốc hết 5k. A có thể bán ra thị trường giá 7k, 10k, thậm chí 3k cũng vẫn được coi là đền bù ngang giá.

#### Nội dung kinh tế

Phát sinh trong quá trình sản xuất, phân phối, lưu thông sản phẩm. VD: tiền thuê thêm nhân công, tiền nguyên vật liệu bị sai, hỏng, hết hạn, tiền marketing, tiền thuế,….

#### Nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh hoạt, tiêu dùng

Để nó khác với quan hệ tài sản trong quan hệ về thương mại thì trong quan hệ thương mại, luật thương mại cũng có điều chỉnh các quan hệ về tài sản nhưng ở đó, các chủ thể tham gia nhằm chủ yếu thỏa mãn nhu cầu về lợi nhuận.

## Quan hệ nhân thân

Là quan hệ giữa người với người về 1 lợi ích nhân thân. Khác với quan hệ tài sản là mối quan hệ giữa người với người về 1 lợi ích vật chất. VD: danh dự, nhân phẩm, uy tín,…đó đều là những quan hệ nhân thân thuần túy, thỏa mãn nhu cầu về mặt tinh thần.

### Quan hệ nhân thân gồm

#### Quan hệ nhân thân thuần túy, không liên quan tới yếu tố tài sản

Căn cứ vào điều 26 LDS: quyền có họ tên, xác định dân tộc, bất khả xâm phạm thân thể,…các giá trị nhân thân này không tính được thành tiền, không thể định đoạt.

VD: A vay B 100tr, đến hạn B không trả được, nếu A có tài sản nhà, xe,…thì cơ quan chức năng có thể kê biên nhà, xe của A để đảm bảo cho việc trả nợ. Nhưng nếu A không có tài sản gì thì cơ quan chức năng không thể kê biên giấy sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con nợ được.

#### Quan hệ nhân thân liên quan tới yếu tố tài sản

Là những quan hệ tài sản khi dược xác lập làm phát sinh các quyền về tài sản.

VD: A sáng tác 1 tác phẩm, A có các quyền nhân thân như: quyền đứng tên tác giả, quyền đặt tên tác phẩm, quyền được bảo vệ sự toàn vẹn tác phẩm. Đó là những quyền nhân thân thuần túy, nhưng đi kèm là các quyền về tài sản như: Nếu ai muốn sử dụng tác phẩm của A để ghi hình, dịch sang tiếng khác, phổ nhạc,…thì đều phải xin phép và trả cho A một khoản tiền theo thỏa thuận.

### Đặc điểm về quan hệ nhân thân

#### Không tính ra tiền được

#### Gắn liền với chủ thể nhất định, không được chuyển giao trừ trường hợp pháp luật cho phép

#### Không thể bị định đoạt